

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST

Ngày: 12-8-2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Viết Trung

Ông Nguyễn Duy Khải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lưu - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 8 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 32/2022/TB-TA ngày 14-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Phú R đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Minh T - sinh ngày: 17-4-1997, tại: tỉnh Bình Phước; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: thôn Phú V, xã Phú R, huyện Phú R; Nghề nghiệp: Thợ săn; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Phạm Văn B – sinh năm 1962 và Võ Thị T – sinh năm 1972; bị cáo chưa có vợ, con; bị cáo có 02 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1997, bị cáo là con út trong gia đình; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, “ Có mặt”.

*** Bị hại:** Ông Phạm Văn T, sinh năm 1977 (đã chết)

Địa chỉ: Ấp T 1, xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại Phạm Văn T:

1/Bà Đinh Thị H, sinh năm 1980 (Có mặt)

2/ Ông Phạm Văn T, sinh năm 1997 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp T 1, xã Thuận L, huyện Đồng P, tỉnh Bình Phước

3/ Bà Phạm Thị O, sinh năm 2000 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5, thôn Phú T, xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Thanh T, sinh năm 1994 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn Tân P, xã Bù N, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 20-11-2021, Phạm Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-232.11, màu đen-vàng đi bên lề đường bên phải của mình từ xã Phú Trung đến xã Phú R. Khi đến đoạn đường thuộc thôn Phú V, xã Phú R thì xảy ra va đụng với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-435.46, màu đen-bạc do Phạm Minh T điều khiển theo hướng ngược chiều từ xã Phú R đi xã Phú Trung. Hậu quả ông T tử vong tại chỗ, Tài bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Chợ Rẫy – TP.Hồ Chí Minh, hai xe mô tô bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xảy ra tai nạn thể hiện:

Đoạn đường xảy ra tai nạn giao thông được rải nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, thẳng tầm nhìn không bị hạn chế, có vạch kẻ đường không liên tục, chia phần đường phương tiện, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, mặt đường rộng 10,20m, phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R, huyện Phú R rộng 5,28m.

* Ghi nhận việc đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Số 1 là xe mô tô biển số đăng ký: 93P1 – 354.56.
- Số 2 là vết máu của nạn nhân.
- Số 3 là vết cày của xe mô tô biển số đăng ký: 93P1 – 232.11.
- Số 4 là nạn nhân Phạm Văn T .
- Số 5 là xe mô tô biển số đăng ký: 93P1 – 232.11.

* Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

Hiện trường vụ tai nạn giao thông lấy mép phải đường theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R, huyện Phú R làm chuẩn, lấy trụ điện số 151 nằm ở mép phải theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R làm điểm mốc.

* Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

Điểm mốc cách mép chuẩn là 5,90m, cách trục trước số 5 là 30,40m, cách trục sau số 5 là 31,15m.

- Số 1 nằm chéo qua làng đường, đầu hướng vào mép chuẩn chệch về hướng xã Phú Trung, đuôi hướng ra lòng đường chệch về hướng xã Phú R bị ngã nghiêng về bên phải, trục trước cách mép phải là 5,30m; Trục sau cách mép chuẩn là 5,40m, cách tâm số 2 là 0,98m, cách tâm số 3 là 1,80m, cách tâm đỉnh đầu số 4 là 4,30m, cách trục sau số 5 là 3,15m.

- Số 2 không rõ hình dạng dài 0,45m, rộng 0,15m, nằm ở phần đường bên trái theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R, tâm số 2 cách mép chuẩn là 5,70m.

- Số 3 không liên tục dài 2,15m, rộng 0,01m, nằm chéo trong phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R có chiều hướng vào mép chuẩn chệch về phía xã Phú R, tâm đầu số 3 cách mép chuẩn là 3,90m, cuối số 3 trùng với mặt ngoài đầu gác để chân trước bên phải số 5 cách mép chuẩn là 2,80m.

- Số 4 nằm trong phần đường bên phải theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R đầu hướng về phía xã Phú Trung, đuôi hướng về phía xã Phú R, tâm đỉnh đầu cách mép chuẩn là 0,90m, tâm gót chân bên phải cách mép chuẩn là 1,40m, tâm gót chân bên trái cách mép chuẩn là 1,90m.

- Số 4 bị nằm ngửa.

- Số 5 nằm trong phần đường bên phải theo hướng từ xã Phú Trung đi xã Phú R, đuôi hướng ra lòng đường chệch về phía xã Phú Trung, đầu hướng vào mép chuẩn chệch về phía xã Phú R bị ngã nghiêng về bên phải, trục sau cách mép chuẩn là 2,98m, trục trước cách mép phải chuẩn là 2,70m

* Kết quả khám nghiệm phương tiện:

* Xe mô tô biển số đăng ký: 93P1 - 435.46:

- Bộ phận giảm sóc phía trước bên trái và bên phải bị cong về hướng sang phải không rõ hình dạng, bên phải niềng xe bánh trước bị cong vào trong sau, có chiều không rõ hình dạng có kích thước (17x3)cm, điểm thấp nhất cách chân van bơm hơi là 40cm.

- Mặt tiếp giáp giữa bánh xe trước với đường có vết trả trượt cao su có kích thước (19x7)cm, điểm gần nhất cách góc trên số 6 trong số 60/90-17 là 6cm.

- Toàn bộ phần sau và trước bị gãy hoàn toàn. Yếm chắn gió phía trước bên phải mặt nạ xe, hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu hai bên bị bể hoàn toàn.

- Đồng hồ công tơ mét bị bung ra khỏi xe so với vị trí ban đầu. Đầu cần số bị cong về sau không rõ hình dạng.

- Mặt trước đầu tay cầm ghi đông bên trái có vết trả trượt cao su, kích thước (2,5x1)m, có dính đất đỏ.

- Gác để chân trước bên trái bị cong về sau, mặt ngoài đầu gác để chân trái có vết trả trượt kim loại và bị rách cao su dính chất màu trắng có kích thước (4x3)cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa khung xe bên trái có vết trà trượt kích thước (28x11)cm, có chiều hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới, điểm gần nhất cách đuôi ốp nhựa là 38cm, điểm gần nhất cách mặt đất là 60cm.

- Mặt ngoài bên trái yên xe có vết trà trượt, dính đất đỏ kích thước (14x4)cm, điểm gần nhất cách mũi đuôi ốp xe là 18cm.

* Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Hệ thống lái bị hư do tai nạn.

- Hệ thống phanh trước và sau có hiệu lực.

- Hệ thống còi xe không kiểm tra.

- Hệ thống đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bị hư do tai nạn.

- Hệ thống số có hiệu lực.

- Không có gương chiếu hậu bên trái và bên phải.

- Đèn tín hiệu hai bên phía sau không kiểm tra được.

* Xe mô tô biển số đăng ký: 93P1 – 232.11:

* Dấu vết phương tiện:

- Toàn bộ đèn chiếu sáng phía trước, đèn tín hiệu hai bên bị bể hoàn toàn, ốp nhựa ghi đồng bên phải, bên trái bị bể hoàn toàn không sử dụng được.

- Gương chiếu hậu bên phải và bên trái bị bể hoàn toàn.

- Mặt trước đầu cần phanh trước có vết trà trượt và mài mòn kim loại có chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải có kích thước (1,5x1,5)cm.

- Mặt trước nắp bình dầu của phanh trước có vết trà trượt, mài mòn kim loại, chiều hướng từ trái qua phải có kích thước (5x1)cm.

- Mặt sau con ốc kim loại vị trí ghi đồng bên phải với ốp nhựa có dính lông tóc.

- Mặt ngoài bên trái vè chắn bùn có vết bể nhựa, trà trượt có kích thước (22x15)cm, điểm gần nhất cách mũi vè trước là 22cm.

- Toàn bộ mặt nạ xe mô tô bị bể hoàn toàn. Mặt trước bộ phận còi xe có nhiều vết trà trượt, móp kim loại không rõ hình dạng, dính chất màu đỏ và màu vàng, còi xe bị cong về phía sau và hướng lên trên, điểm thấp nhất cách mặt đất là 79cm.

- Ốp bộ phận giảm sóc phía trước bên trái bị bể hoàn toàn.

- Mặt ngoài và mặt trước bộ phận giảm sóc phía trước bên trái có nhiều vết trà trượt dính chất màu đen có kích thước (30x40)cm, có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất là 38cm và cách đầu dưới bộ phận giảm sóc là 14cm.

- Mặt ngoài bên trái bình xăng phụ (Bình xăng con), có vết trà trượt mài mòn kim loại có kích thước (4x2)cm, có chiều hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất là 42cm.

- Mặt ngoài ốp kim loại nắp máy xe (bường xe) bên trái có dính chất màu đen và màu vàng, có vết trà trượt, chiều hướng từ trước về sau và chệch sang trái có kích thước (12x8)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất là 25cm, điểm gần nhất cách trục số là 6cm.

- Phần trước cần số cong về sau không rõ hình dạng, mặt trong cần số dính nhiều chất màu đen có kích thước (12x2,5)cm.

- Yếm chắn gió bên trái bề hoàn toàn. Mặt ngoài đầu gác để chân trước bên phải có vết trà trượt kích thước (3,5x3)cm, có chiều hướng từ trước về sau.

- Mặt ngoài đầu gác để chân phía sau bên phải có vết trà trượt có chiều hướng từ trước về sau, kích thước (3x2)cm.

- Mặt ngoài ốp bảo vệ, bộ phận xả khí thải có vết trà trượt, mài mòn kim loại và bị móp vào trong có chiều hướng từ trước về sau không rõ hình dạng có kích thước (34x7)cm.

* Kỹ thuật an toàn phương tiện:

- Hệ thống lái còn hiệu lực.

- Hệ thống phanh trước, sau còn hiệu lực.

- Đèn chiếu sáng phía trước và đèn tín hiệu hai bên của xe bị hư hỏng hoàn toàn do tai nạn.

- Gương chiếu hậu bị hư hỏng do tai nạn. Hệ thống số có hiệu lực.

- Hệ thống ga có hiệu lực.

- Còi xe không kiểm tra được.

- Đèn tín hiệu hai bên phía sau không kiểm tra được.

Vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-435.46, màu đen-bạc, số máy 5C53-594051, số khung S5C630CY693995;

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-232.11, màu đen-vàng, số máy 5C64-593998, số khung S5C640BY593995;

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 336/2021/GĐPY của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ngày 25-11-2021 xác định nguyên nhân tử vong của Phạm Văn T như sau:

Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa vết thương phần mềm.

- Gãy xương cẳng chân trái.

- Vỡ xương sọ và đa xương hàm mặt.

- Giập não.

Nguyên nhân chết: Phạm Văn T, sinh năm 1977 bị đa chấn thương gãy xương, vỡ xương sọ, dập não dẫn đến tử vong.

Kết luận khác: không.

Tại Bản kết luận giám định số 88/2021/GĐ-E của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước ngày 26-11-2021, kết luận: Mẫu máu ghi tên Phạm Văn T đựng trong 01 ống típ nhựa được niêm phong gửi giám định tìm thấy thành phần cồn Ethanol, nồng độ Ethanol là: 224,738 mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 68/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện Phú R ngày 22-12-2021 kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-435.46, màu đen-bạc, số máy 5C53-594051, số khung S5C630CY693995 bị hư hỏng: 01 bộ đồng hồ, 01 ốp mặt nạ bàn thờ trên, dưới, 01 ốp mặt nạ dưới, 01 ốp mặt nạ trước, 01 ghi đông, 01 bộ dè mũi trước sau, 01 cặp cánh bửng ngoài (yếm), 01 cặp phuộc trước, 01 chắn ba (cảng trước), 01 cặp chùm công tắc điện 6.610.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 69/KL-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự UBND huyện Phú R ngày 22-12-2021 kết luận: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-232.11, màu đen-vàng, số máy 5C64-593998, số khung S5C640BY593995 bị hư hỏng: 01 bộ chóa đèn trước, 01 bộ đồng hồ, 01 ốp mặt nạ bàn thờ trên, dưới, 01 ốp mặt nạ dưới, 01 ốp mặt nạ trước, 01 ghi đông, sọ khi, 01 bộ dè mũi trước sau, 01 cặp cánh bửng ngoài (yếm), 01 cặp phuộc trước, 01 chắn ba (cảng trước), 01 cặp chùm công tắc điện, 02 gương chiếu hậu, 01 cần số, 01 bộ chén cổ 6.660.000 đồng.)

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKS-PR ngày 28-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R đã truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 36 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Phạm Minh T không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phạm Minh T: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm xe, kết luận giám định pháp y, vật chứng vụ án thu được và những tài liệu, chứng cứ đã thu thập có tại hồ sơ vụ án được xét hỏi tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20-11-2021, Phạm Minh T có giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định, điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-435.46, màu đen-bạc lưu thông trên đường ĐT753B hướng thôn Phú Hưng đi thôn Phú V, xã Phú R. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Phú V, xã Phú R, Tài điều khiển xe đi không đúng phần đường, không đi bên phải theo chiều của mình, không chú ý quan sát nên xảy ra va chạm với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-232.11, màu đen-vàng do ông Phạm Văn T điều khiển đi ngược chiều. Hậu quả ông Tuấn tử vong. Hành vi trên đây của Phạm Minh T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn trên.

Như vậy, bị cáo Phạm Minh T điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường, khi chuyển hướng nhưng không đi đúng làn đường, phần đường quy định là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định “1. Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”. Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn chủ yếu do lỗi của bị cáo Phạm Minh T gây ra. Hậu quả làm chết một người nên có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết định khung là “làm chết người” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra:

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác. Gây mất mát về tinh thần cho gia đình nạn nhân. Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã được cấp

giấy phép lái xe phù hợp với phương tiện mà bị cáo điều khiển, nắm rõ các quy định về an toàn giao thông đường bộ khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông trên đường, nhận thức được việc điều khiển xe mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình sẽ gây nguy hiểm cho phương tiện tham gia giao thông khác và có thể gây ra hậu quả chết người nhưng nghĩ rằng hậu quả đó không xảy ra và tự tin việc mình điều khiển phương tiện tham gia giao thông lần qua phần đường bên trái do tránh ổ gà là trong khả năng kiểm soát của mình không xảy ra va chạm. Tuy nhiên, nguyên nhân của vụ việc tai nạn lỗi một phần của bị hại là khi tham gia giao thông có nồng độ cồn trong máu cao va chạm dẫn đến hậu quả là bị hại Tuấn tử vong và bị cáo Tài cũng bị thương tích nặng phải điều trị nhiều ngày tại bệnh viện.

Với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cần phải xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng để giáo dục , cải tạo bị cáo và cũng để giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại; tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét thấy bị cáo Tài phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, do đó xét không cần thiết phải cách ly bị cáo Tài để giáo dục mà chỉ cần tuyên hình phạt cải tạo không giam giữ và giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý tạo điều kiện cho bị cáo tự giáo dục bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội là phù hợp.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với việc lực lượng giao thông không đo được nồng độ cồn của Phạm Minh T khi gây tai nạn giao thông. Do khi xảy ra tai nạn, Tài cũng bị thương nặng và được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Tại Bệnh viện bác sĩ điều trị không yêu cầu chỉ định thực hiện các xét nghiệm liên quan đến chất kích thích nên không có căn cứ Tài điều khiển xe mô tô tham gia giao thông có nồng độ cồn để xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, Phạm Minh T đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Phạm Văn T số tiền 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng), đại diện gia đình bị hại là bà Đinh Thị H đã làm đơn bãi nại và không có yêu cầu gì nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

Bà Phạm Thị Thanh T (chị của Phạm Minh T) đã bồi thường cho đại diện gia đình bị hại là bà Đinh Thị H số tiền 96.000.000 đồng (chín mươi sáu triệu đồng) và không yêu cầu gì nên không Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-435.46, qua điều tra xác định bà Phạm Thị Thanh T (chị gái của Tài), sinh năm 1994, HKTT: Thôn Tân P, xã Bù N là chủ sở hữu, nên ngày 28-01-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã trả lại vật chứng cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 93P1-232.11, qua điều tra xác định bị hại Phạm Văn T là chủ sở hữu, nên ngày 28-01-2022, Cơ quan điều tra Công an huyện Phú R đã trả lại vật chứng cho bà Đinh Thị H (vợ bị hại T), sinh năm 1980, HKTT: ấp Thuận Thành 1, xã Thuận L, huyện Đồng P nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R tại phiên tòa về tội danh, áp dụng pháp luật và hình phạt là có căn cứ phù hợp với nhận định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Phạm Minh T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 và Điều 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Minh T 15 (Mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân xã Phú R, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí bị cáo Phạm Minh T chịu 200.000 (*hai trăm nghìn đồng*).

[4]. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú R;
- Chi cục THADS huyện Phú R;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- Công an tỉnh Bình Phước
- CA huyện Phú R;
- Nhà tạm giữ CA huyện Phú R
- Bị cáo; người tham gia tố tụng
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình